

Số: /NQ-HĐND

Tuần Giáo, ngày tháng 12 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2021, 2022”

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO
KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 149/BC-ĐGS ngày 30/11/2023 của Đoàn giám sát HĐND huyện về Kết quả giám sát chuyên đề “Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ” từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 12 năm 2022 và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện tán thành Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề: “Việc thực hiện quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2021, 2022” với một số nội dung chủ yếu sau:

1. Kết quả đạt được

- Trong những năm qua Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn quán triệt, triển khai nghiêm túc, kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; phòng LĐ-TB&XH tham mưu, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan đến việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, góp phần đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với người dân đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định, kịp thời động viên các đối tượng yếu thế trong xã hội vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống.

- Trong quá trình triển khai thực hiện chính sách các cơ quan đã làm tốt

công tác tuyên truyền để Nhân dân nhận thức đúng đắn về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; kịp thời, sâu sát trong việc hướng dẫn các đối tượng hoàn thiện thủ tục đề nghị được hưởng trợ cấp theo quy định. Thực hiện việc thẩm định, xét duyệt chế độ theo đúng quy trình, không để tồn đọng, kéo dài. Công tác quản lý đối tượng thụ hưởng từng bước được đổi mới, các thông tin, dữ liệu đã được cập nhật trên hệ thống phần mềm và bảng tính Excel thuận tiện cho việc chi trả chế độ hàng tháng và theo dõi biến động.

- Việc lập dự toán và quản lý kinh phí chi trả chế độ cho các đối tượng được thực hiện đảm bảo chặt chẽ, kịp thời; công tác chi trả trợ cấp xã hội qua hệ thống Bưu điện văn hóa xã cơ bản ổn định, thuận lợi cho người dân và từng bước đi vào nề nếp; sự phối hợp giữa các cơ quan tương đối kịp thời, đồng bộ; chế độ thông tin, báo cáo được thực hiện thường xuyên, đúng tiến độ; các kiến nghị, vướng mắc trong thực hiện chế độ chính sách được các cơ quan, đơn vị quan tâm giải quyết kịp thời, chặt chẽ không để phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách về bảo trợ xã hội ở một số xã chưa thật sự chặt chẽ, hiệu quả, phần lớn các đơn vị chưa cụ thể bằng các văn bản để triển khai đến các khối, bản; một bộ phận Nhân dân chưa nhận thức đầy đủ về quyền lợi và trách nhiệm của mình.

- Bố trí cán bộ công chức phụ trách công tác chính sách trợ giúp xã hội tại một số xã không ổn định; một bộ phận cán bộ, công chức năng lực, trách nhiệm trong công tác còn hạn chế; việc phối hợp thực hiện các chế độ chính sách của cấp xã với các cơ quan liên quan có lúc, có việc chưa chặt chẽ, kịp thời.

- Công tác tiếp nhận, xét duyệt cho các đối tượng tại một số xã còn chưa thường xuyên, sót đối tượng hoặc chưa điều chỉnh bổ sung chưa kịp thời. Việc cập nhật thay đổi thông tin về đối tượng (*chết, thay đổi nơi cư trú, điều chỉnh mức trợ cấp, thôi hưởng,...*) tại một số địa phương còn chậm.

- Công tác quản lý, theo dõi đối tượng thụ hưởng chính sách tại một số xã chưa chặt chẽ, lưu trữ sắp xếp hồ sơ chưa đầy đủ, khoa học; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi đối tượng thụ hưởng và chính sách chi trả còn ít.

- Việc kiểm tra, giám sát của cơ quan chuyên môn, UBND các xã về công tác bảo trợ xã hội hằng năm chưa thường xuyên, sâu sát; chưa kịp thời phát hiện chấn chỉnh những thiếu sót, khuyết điểm trong hoạt động của hội đồng xác định mức độ khuyết tật, xử lý những vấn đề phát sinh trong chi trả chế độ.

- Việc chi trả chính sách trợ giúp xã hội thông qua dịch vụ Bưu điện huyện và thông qua tài khoản ngân hàng Vietinbank còn gặp nhiều khó khăn. Một số điểm chi trả chưa đảm bảo cơ sở vật chất cho các đối tượng khi đến nhận kinh phí hỗ trợ. Giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống một cửa điện tử đôi khi bị chậm, do công chức cấp xã chậm xử lý hồ sơ, thực tế hồ sơ đã được trả đúng hạn cho người dân.

Điều 2. Để tiếp tục thực hiện có chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng

bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện trong những năm tiếp theo, HĐND yêu cầu UBND huyện khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên và thực hiện nghiêm túc các đề xuất, kiến nghị tại Báo cáo số 149/BC-ĐGS, ngày 30/11/2023 của đoàn giám sát HĐND huyện với một số nội dung trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; tăng cường công tác phối hợp giữa UBMTTQ với tổ chức chính trị - xã hội, các ngành trong kiểm tra, giám sát, triển khai, thực hiện chế độ chính sách bảo trợ xã hội. Quan tâm bổ sung kinh phí thực hiện kịp thời để các xã thực hiện chi trả kịp thời cho các đối tượng.

2. Chỉ đạo Phòng LĐ-TB&XH nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về trợ giúp xã hội đến người dân trên địa bàn bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng đối tượng; tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn, đảm bảo đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện được nhận trợ cấp xã hội hàng tháng; các đối tượng gặp khó khăn đột xuất được trợ giúp kịp thời và phù hợp thời điểm hỗ trợ.

3. Quan tâm bố trí đội ngũ cán bộ công chức cấp xã thực hiện công tác bảo trợ xã hội có năng lực, trình độ và thực sự tâm huyết, trách nhiệm với công việc. Chú trọng đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống để công tác, quản lý kinh phí, thanh quyết toán được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

4. Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn quan tâm thực hiện đảm bảo quy trình tiếp nhận, xét duyệt, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, khoa học; kịp thời rà soát, điều chỉnh bổ sung đối tượng thụ hưởng, truy thu kinh phí chi trả không đảm bảo quy định về ngân sách Nhà nước.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác tổ chức thực hiện các chính sách an sinh xã hội để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ cơ sở; tạo điều kiện thuận lợi nhất để UB MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát việc thực hiện của các đơn vị, địa phương không để xảy ra hiện tượng tiêu cực, thất thoát lãng phí trong quản lý và thực hiện các chính sách bảo trợ xã hội.

6. Đối với việc chi trả kinh phí trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo hình thức không dùng tiền mặt như hiện nay, cần có giải pháp phù hợp với từng đối tượng, địa phương. Quan tâm chi trả tại nhà đối với người cao tuổi, sức khỏe yếu, người khuyết tật, trẻ mồ côi nếu không có người nhận thay.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho UBND Huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND Huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các Đoàn thể chính trị xã hội phối hợp theo dõi, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Đề nghị HĐND các xã, thị trấn, giám sát thường xuyên đối với việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày HĐND huyện thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tuần Giáo khóa XXI, kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND,
- LĐ UBND huyện;
- TT UBMTTQ VN huyện;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử tại huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Cường